

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026
trên địa bàn phường Kim Trà

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT;

Căn cứ Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 10/3/2026 của UBND thành phố Huế về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường Kim Trà ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 trên địa bàn phường như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) và xóa mù chữ (XMC) trên địa bàn phường Kim Trà; đảm bảo giữ vững kết quả đạt chuẩn PCGD ở các cấp học và XMC; góp phần nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

Duy trì phường đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi.

Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt từ 99% trở lên.

100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày.

Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 99% trở lên.

Tỷ lệ trẻ 3–5 tuổi ra lớp đạt từ 93% trở lên.

Tỷ lệ trẻ 0–2 tuổi ra lớp đạt từ 40% trở lên.

b) Phổ cập giáo dục Tiểu học

Duy trì phường đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

Tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 97% trở lên.

Tỷ lệ trẻ 11–14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 99% trở lên.

c) Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở

Duy trì phường đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2 trở lên.

Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành tiểu học vào lớp 6 đạt 100%.

Tỷ lệ thanh thiếu niên 15–18 tuổi tốt nghiệp THCS đạt từ 97% trở lên.

d) Phổ cập giáo dục Trung học phổ thông

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2025–2026 đạt từ 99% trở lên.

Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT, giáo dục nghề nghiệp hoặc giáo dục thường xuyên đạt từ 95% trở lên.

đ) Xóa mù chữ

Duy trì phường đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

Tỷ lệ người 15–25 tuổi biết chữ đạt từ 99,9% trở lên.

Tỷ lệ người 15–35 tuổi biết chữ đạt từ 99,7% trở lên.

Tỷ lệ người 15–60 tuổi biết chữ đạt từ 99% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Kiên toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ phường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, gắn trách nhiệm với địa bàn, lĩnh vực phụ trách; Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2026 đảm bảo rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ và giải pháp thực hiện; Đưa chỉ tiêu PCGD, XMC vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác PCGD, XMC.

2. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học; có giải pháp hỗ trợ đối tượng có nguy cơ bỏ học; Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, chăm sóc và giáo dục học sinh; Huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi đến trường; tổ chức vận động học sinh bỏ học trở lại lớp; đảm bảo tỷ lệ chuyên cần và hoàn thành chương trình học.

Nâng cao chất lượng dạy và học gắn với việc duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục.

3. Thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật dữ liệu PCGD, XMC

Tổ chức điều tra, rà soát, cập nhật chính xác số liệu phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn đến từng hộ gia đình; Quản lý chặt chẽ đối tượng trong độ tuổi phổ cập và đối tượng xóa mù chữ; theo dõi biến động dân cư kịp thời; Cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu vào hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo tính chính xác, đồng bộ giữa hồ sơ và dữ liệu điện tử.

Phối hợp với Công an phường, tổ dân phố trong việc khai thác, đối chiếu dữ liệu dân cư phục vụ công tác phổ cập.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm

Phối hợp rà soát cơ sở vật chất trường học; tham mưu đầu tư, sửa chữa, nâng cấp đảm bảo đủ phòng học, công trình vệ sinh, nước sạch, an toàn trường học; Bố trí, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; từng bước hiện đại hóa

điều kiện dạy và học; Rà soát, đề xuất bố trí đủ giáo viên theo định mức; nâng cao chất lượng đội ngũ thông qua đào tạo, bồi dưỡng.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh, giáo viên và các đối tượng tham gia công tác PCGD, XMC.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục

Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân trong công tác PCGD, XMC; Phát huy vai trò của Hội Khuyến học, các tổ chức xã hội trong việc vận động học sinh đến trường, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; Khuyến khích các nguồn lực xã hội đầu tư, hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các hoạt động giáo dục.

Xây dựng môi trường học tập cộng đồng, thúc đẩy phong trào học tập suốt đời trong nhân dân.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá

Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện công tác PCGD, XMC tại các đơn vị; Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá kết quả PCGD, XMC theo đúng quy định; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thẩm định và công nhận đạt chuẩn của cấp trên.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác PCGD, XMC được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

Là bộ phận tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác PCGD, XMC trên địa bàn; Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tại các đơn vị; chủ trì tổng hợp số liệu, cập nhật hệ thống thông tin PCGD, XMC; định kỳ và đột xuất báo cáo UBND phường và cơ quan cấp trên theo quy định.

Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD, XMC; xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự đánh giá kết quả phổ cập hằng năm.

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ sở giáo dục trong việc rà soát, tham mưu UBND phường về quy hoạch mạng lưới trường lớp, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động giáo dục; Phối hợp kiểm tra, đánh giá tình trạng cơ sở vật chất trường học; tham mưu các giải pháp bảo đảm điều kiện về phòng học, công trình vệ sinh, nước sạch, an toàn trường học.

Đề xuất kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất trường học phù hợp với yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGD, XMC.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

Chủ động triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác PCGD, XMC; thực hiện tốt công tác huy động trẻ ra lớp, duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện điều tra, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu PCGD, XMC theo quy định; quản lý chặt chẽ đối tượng trong độ tuổi.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ dân phố, chính quyền địa phương trong công tác vận động học sinh ra lớp, hạn chế tình trạng bỏ học; tổ chức các hoạt động hỗ trợ học sinh có nguy cơ bỏ học.

4. Các tổ dân phố

Phối hợp với các cơ sở giáo dục và các lực lượng liên quan tổ chức rà soát, nắm chắc số trẻ trong độ tuổi đi học, người mù chữ, người có nguy cơ tái mù chữ trên địa bàn; cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác PCGD, XMC.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hộ gia đình đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi; vận động học sinh bỏ học trở lại trường và người dân tham gia học các lớp xóa mù chữ.

Phối hợp quản lý, theo dõi tình hình học tập của trẻ em trên địa bàn; kịp thời phát hiện, báo cáo các trường hợp có nguy cơ bỏ học để có biện pháp hỗ trợ. Phát huy vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh.

3. Các ban ngành, đoàn thể phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác PCGD, XMC; nâng cao nhận thức về vai trò của giáo dục.

Tham gia vận động học sinh bỏ học trở lại trường, vận động người mù chữ tham gia các lớp xóa mù chữ; lồng ghép nội dung giáo dục trong các phong trào, hoạt động tại địa phương.

Phối hợp hỗ trợ các điều kiện cần thiết để thực hiện hiệu quả công tác phổ cập trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 trên địa bàn phường Kim Trà. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về phòng Văn hóa-Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND phường;
- Các đơn vị có tên ở mục V;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Văn Xuân